

# Bảo hiểm Tử kỳ

## Thời hạn 1 năm - 2010

---

### Quy tắc và Điều khoản

(Được phê chuẩn theo Công văn số 1484/BTC-QLBH ngày 28/01/2011 của Bộ Tài chính)

CHUBB

### Chương 1: Những quy định chung

---

#### Điều 1. Giải thích từ ngữ

1.1 **“Chubb Life”**: là Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Bảo hiểm Nhân thọ Chubb Việt Nam hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 33GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 04/05/2005 và Giấy phép điều chỉnh số 33/GPĐC13/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 09/03/2016.

1.2 **“Hợp đồng Bảo hiểm”**: là sự thỏa thuận bằng văn bản giữa Chubb Life và Bên mua Bảo hiểm, theo đó, Bên mua Bảo hiểm và Chubb Life cam kết tuân thủ các điều kiện của Bản Quy tắc và Điều khoản đã thỏa thuận theo Hợp đồng Bảo hiểm này.

Hợp đồng Bảo hiểm bao gồm Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm, Trang Thông tin Chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm, Quy tắc và Điều khoản bảo hiểm, các bản phụ lục và các thỏa thuận khác của hai bên trong quá trình giao kết và thực hiện Hợp đồng Bảo hiểm này.

1.3 **“Bên mua Bảo hiểm”**: là cá nhân hoặc tổ chức có nguyện vọng tham gia bảo hiểm, kê khai và ký tên trên Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm, và thực hiện nghĩa vụ đóng Phí bảo hiểm theo Hợp đồng Bảo hiểm.

Nếu Bên mua Bảo hiểm là cá nhân thì cá nhân đó phải từ đủ mười tám (18) tuổi trở lên tại thời điểm nộp Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm, đang cư trú tại Việt Nam và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ.

Nếu Bên mua Bảo hiểm là tổ chức thì phải là tổ chức được thành lập và đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam. Bên mua Bảo hiểm thực hiện các quyền và nghĩa vụ trong Hợp đồng Bảo hiểm thông qua người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền hợp pháp theo quy định của pháp luật hiện hành.

1.4 **“Bên được chuyển nhượng”**: là cá nhân hoặc tổ chức được Bên mua Bảo hiểm chuyển nhượng toàn bộ Hợp đồng Bảo hiểm theo các điều khoản hoặc quy định tại Hợp đồng Bảo hiểm và quy định của pháp luật tại thời điểm chuyển nhượng.

Nếu Bên được chuyển nhượng là cá nhân thì cá nhân đó phải từ đủ mười tám (18) tuổi trở lên tại thời điểm nộp hồ sơ yêu cầu chuyển nhượng, đang cư trú tại Việt Nam và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ.

Nếu Bên được chuyển nhượng là tổ chức thì tổ chức đó phải được thành lập và đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

1.5 **“Người được Bảo hiểm”**: là cá nhân đang cư trú tại Việt Nam tối thiểu đủ mười tám (18) tuổi và tối đa sáu mươi lăm (65) tuổi vào Ngày hiệu lực của Hợp đồng Bảo hiểm và được Chubb Life chấp thuận bảo hiểm theo các điều khoản quy định tại Hợp đồng Bảo hiểm này.

1.6 **“Người thụ hưởng”**: là cá nhân hoặc tổ chức được Bên mua Bảo hiểm chỉ định để nhận tiền bảo hiểm theo Hợp đồng Bảo hiểm.

1.7 **“Ngày phát hành Hợp đồng Bảo hiểm”**: là ngày Chubb Life chấp thuận bảo hiểm cho Người được Bảo hiểm và phát hành Hợp đồng Bảo hiểm. Ngày phát hành Hợp đồng Bảo hiểm được ghi trên Trang Thông tin Chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm.

1.8 **“Tuổi bảo hiểm”**: là tuổi theo sinh nhật gần nhất đã qua của Người được Bảo hiểm vào Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm này. Tuổi bảo hiểm là tuổi được dùng làm cơ sở để tính Phí bảo hiểm, quyền lợi bảo hiểm và để áp dụng các quy tắc và điều khoản của Hợp đồng Bảo hiểm này.

1.9 **“Mệnh giá Sản phẩm”**: là giá trị của Số tiền Bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm tham gia được Chubb Life chấp nhận và thể hiện tại Trang Thông tin Chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm.

Mệnh giá Sản phẩm có thể được điều chỉnh/thay đổi theo quy định tại Hợp đồng Bảo hiểm này và được nêu rõ tại Phiếu Điều chỉnh Hợp đồng Bảo hiểm.

1.10 **“Số tiền Bảo hiểm”**: là số tiền mà Chubb Life sẽ thanh toán cho Người nhận quyền lợi bảo hiểm khi có sự kiện bảo hiểm xảy ra.

1.11 **“Phí bảo hiểm”**: là khoản tiền mà Bên mua Bảo hiểm đóng cho Chubb Life theo Định kỳ đóng phí và theo phương thức đóng phí đã thỏa thuận để được bảo hiểm theo Hợp đồng Bảo hiểm này.

1.12 **“Định kỳ đóng phí”**: là thời hạn Bên mua Bảo hiểm lựa chọn để đóng Phí bảo hiểm cho Hợp đồng Bảo hiểm. Định kỳ đóng phí có thể là hàng quý, nửa năm và năm tùy theo yêu cầu và khả năng của Bên mua Bảo hiểm và được Chubb Life chấp thuận.

1.13 **“Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm”**: là văn bản yêu cầu tham gia bảo hiểm theo Hợp đồng Bảo hiểm này của Bên mua Bảo hiểm. Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm được xem là một phần không thể tách rời của Hợp đồng Bảo hiểm này.

## Điều 2. Hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm - Thời hạn Hợp đồng Bảo hiểm

2.1 **“Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm”**: Nếu Người được Bảo hiểm còn sống vào ngày Chubb Life phát hành Hợp đồng Bảo hiểm, Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm là Ngày phát hành Hợp đồng Bảo hiểm, ngoại trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

2.2 **“Ngày đáo hạn Hợp đồng Bảo hiểm”**: là ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm của Hợp đồng Bảo hiểm như được quy định tại Trang Thông tin Chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm. Quyền lợi bảo hiểm của Người được Bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực vào Ngày đáo hạn Hợp đồng Bảo hiểm, ngoại trừ trường hợp Hợp đồng Bảo hiểm được gia hạn theo quy định của Bản Quy tắc và Điều khoản này.

2.3 **“Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm”**: là ngày Chubb Life phát hành Giấy chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm trong trường hợp Hợp đồng Bảo hiểm đã bị chấm dứt hiệu lực do không đóng Phí bảo hiểm đến hạn và Bên mua Bảo hiểm hoặc Bên được chuyển nhượng có yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm theo quy định tại Bản Quy tắc và Điều khoản này.

2.4 **“Thời hạn Hợp đồng Bảo hiểm”**: Thời hạn Hợp đồng Bảo hiểm này là một (01) năm kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm hoặc Ngày gia hạn Hợp đồng (nếu có) và sẽ được gia hạn hàng năm cho đến khi Người được Bảo hiểm đạt bảy mươi (70) tuổi, ngoại trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác. Trong trường hợp Hợp đồng Bảo hiểm này được gia hạn, Phí bảo hiểm sẽ được áp dụng theo quy định tại Điều 6.7 của Bản Quy tắc và Điều khoản này.

2.5 **“Ngày gia hạn Hợp đồng”**: Nếu không có thông báo nào khác từ Chubb Life hoặc Bên mua Bảo hiểm, Hợp đồng Bảo hiểm sẽ được gia hạn vào Ngày đáo hạn hàng năm của Hợp đồng Bảo hiểm này với điều kiện Bên mua Bảo hiểm đóng đủ Phí bảo hiểm gia hạn trước hoặc vào Ngày đáo hạn Hợp đồng Bảo hiểm, thời hạn của mỗi lần gia hạn là một (01) năm.

## Điều 3. Những quy định chung khác

3.1 Bên mua Bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp, kê khai đầy đủ và chính xác mọi thông tin liên quan đến tình trạng nhân thân, sức khỏe của Người được Bảo hiểm (kể cả các triệu chứng bất thường về sức khỏe, tiền căn, tiền sử bệnh) vào Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm hoặc các văn bản khác theo yêu cầu của Chubb Life để làm cơ sở cho việc giao kết Hợp đồng Bảo hiểm giữa hai bên.

Việc thẩm định sức khỏe của Người được Bảo hiểm nếu có (tùy theo từng trường hợp mà Chubb Life yêu cầu) cũng không thể thay thế cho nghĩa vụ phải cung cấp thông tin, kê khai đầy đủ, chính xác của Bên mua Bảo hiểm theo quy định của điều này.

3.2 Nếu Chubb Life có bằng chứng về việc Bên mua Bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ cung cấp, kê khai thông tin quy định ở Điều 3.1 trên, Chubb Life có quyền:

- a. Đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và thu Phí bảo hiểm đến thời điểm chấm dứt hợp đồng, trong trường hợp sự kiện bảo hiểm chưa xảy ra; hoặc
- b. Không giải quyết quyền lợi bảo hiểm và hoàn trả Phí bảo hiểm đã đóng, trong trường hợp sự kiện bảo hiểm đã xảy ra.

3.3 Chuyển nhượng Hợp đồng Bảo hiểm: Trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực, Bên mua Bảo hiểm có thể chuyển nhượng toàn bộ Hợp đồng Bảo hiểm này cho người khác theo các điều khoản quy định tại Hợp đồng Bảo hiểm và quy định của pháp luật tại thời điểm chuyển nhượng.

Việc chuyển nhượng Hợp đồng Bảo hiểm chỉ có hiệu lực khi Bên mua Bảo hiểm thông báo yêu cầu chuyển nhượng bằng văn bản và được Chubb Life chấp thuận và xác nhận việc chuyển nhượng đó bằng văn bản với điều kiện Bên được chuyển nhượng thỏa mãn các yêu cầu của Bản Quy tắc và Điều khoản này và quy định của pháp luật Việt Nam.

Khi việc chuyển nhượng có hiệu lực, Bên được chuyển nhượng sẽ có toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ của Bên mua Bảo hiểm đối với Hợp đồng Bảo hiểm. Tuy nhiên, Người được Bảo hiểm sẽ không thay đổi.

Chubb Life sẽ không chịu trách nhiệm về tranh chấp liên quan đến giao dịch chuyển nhượng giữa Bên mua Bảo hiểm và Bên được chuyển nhượng.

3.4 Khấu trừ các khoản tiền thiếu vào Số tiền bảo hiểm hoặc vào khoản phí bảo hiểm hoàn trả: Chubb Life sẽ khấu trừ tất cả các khoản Phí bảo hiểm quá hạn, các khoản chi phí hợp lý có liên quan (nếu có) trước khi thanh toán bất cứ khoản tiền nào. Chubb Life có quyền ưu tiên hơn so với bất kỳ chủ nợ, chủ hợp đồng, người được chuyển nhượng hay bất kỳ bên có quyền lợi liên quan nào khác để giải quyết bất kỳ khoản khấu trừ nào nêu trên. Trong trường hợp có bất kỳ sự mâu thuẫn nào giữa Điều 3.4 và các điều khoản còn lại của Bản Quy tắc và Điều khoản này, Điều 3.4 sẽ được áp dụng.

3.5 Chấp nhận bảo hiểm theo điều kiện đặc biệt: Trong trường hợp Người được Bảo hiểm có bệnh lý bất thường, nghề nghiệp hoặc nơi cư trú có rủi ro cao nhưng vẫn thuộc trường hợp có thể được bảo hiểm, Chubb Life sẽ xem xét chấp nhận yêu cầu bảo hiểm của Bên mua Bảo hiểm theo những điều khoản và điều kiện đặc biệt, khi đó, Chubb Life sẽ phát hành cho Bên mua Bảo hiểm “Thư thông báo chấp nhận bảo hiểm có điều kiện” trong đó ghi rõ các điều khoản và điều kiện đặc biệt.

Hợp đồng Bảo hiểm chỉ được phát hành sau khi Chubb Life nhận được thông báo bằng văn bản của Bên mua Bảo hiểm về việc chấp nhận các điều khoản và điều kiện đặc biệt được ghi trong “Thư thông báo chấp nhận bảo hiểm có điều kiện” và đã nhận đủ phí bổ sung (nếu có).

Những điều khoản và điều kiện đặc biệt được ghi trong “Thư thông báo chấp nhận bảo hiểm có điều kiện” sẽ được xem là một phần không tách rời của Hợp đồng Bảo hiểm này.

3.6 Điều khoản Miễn truy xét: Trừ trường hợp cố tình gian dối của Bên mua Bảo hiểm/Người được Bảo hiểm, các nội dung kê khai không chính xác hoặc thiếu sót thể hiện trong Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm hoặc các bản phụ lục trong quá trình giao kết và thực hiện Hợp đồng Bảo hiểm sẽ không bị truy xét sau khi Hợp đồng Bảo hiểm đã có hiệu lực hai (2) năm kể từ Ngày phát hành Hợp đồng Bảo hiểm hoặc từ Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm lần sau cùng (nếu có).

Trường hợp cố tình gian dối của Bên mua Bảo hiểm/Người được Bảo hiểm được hiểu là sự cố tình kê khai không trung thực về những yếu tố mà nếu Chubb Life biết được về những yếu tố đó, Chubb Life đã không chấp nhận bảo hiểm hoặc bảo hiểm với mức Phí bảo hiểm cao hơn.

3.7 Các thông báo mà Chubb Life gửi đến Bên mua Bảo hiểm/Người được Bảo hiểm sẽ có hiệu lực vào ngày Chubb Life phát hành nếu thông báo đó không có quy định khác.

## Chương 2: Quyền lợi bảo hiểm

---

### Điều 4. Quyền lợi bảo hiểm

Đây là loại hình Bảo hiểm Nhân Thọ Tử kỳ có thời hạn một (01) năm, không chia lãi và không có Giá trị hoàn lại.

Trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực, Chubb Life sẽ giải quyết quyền lợi bảo hiểm khi có sự kiện bảo hiểm xảy ra theo quy định dưới đây:

4.1 Quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp Người được Bảo hiểm tử vong: Nếu Người được Bảo hiểm tử vong trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực, Chubb Life sẽ thanh toán Số tiền Bảo hiểm bằng Mệnh giá Sản phẩm bảo hiểm quy định tại Trang Thông tin Chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm.

4.2 Quyền lợi bảo hiểm khi Hợp đồng Bảo hiểm đáo hạn: Vào Ngày đáo hạn Hợp đồng Bảo hiểm, Hợp đồng Bảo hiểm này sẽ chấm dứt hiệu lực và sẽ không có quyền lợi bảo hiểm nào được chi trả.

### Điều 5. Điều khoản loại trừ

5.1 Những loại trừ bảo hiểm trong trường hợp Người được Bảo hiểm tử vong:

Chubb Life sẽ chỉ hoàn trả tổng số Phí bảo hiểm đã nộp không có lãi và không chi trả bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào nếu Người được Bảo hiểm tử vong do hậu quả trực tiếp hoặc gián tiếp của:

- a. hành động tự tử trong vòng 24 tháng kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm hoặc Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm lần sau cùng (nếu có); hoặc
- b. nhiễm HIV; bị AIDS; hoặc những bệnh liên quan đến AIDS; hoặc
- c. sử dụng trái phép các chất ma túy; hoặc

- d. hành vi phạm tội của Người được bảo hiểm/Bên mua Bảo hiểm/Người thụ hưởng gây nguy hiểm cho chính mình hoặc cho xã hội và các hành vi đó được quy định tại Bộ luật Hình sự của Việt Nam và hành vi đó là nguyên nhân trực tiếp hoặc gián tiếp dẫn đến trường hợp tử vong của Người được Bảo hiểm.
- 5.2 Trong trường hợp có hơn một Người thụ hưởng được chỉ định và một hoặc một số người trong đó cố tình gây ra tình trạng tử vong cho Người được Bảo hiểm thì Chubb Life vẫn thanh toán quyền lợi bảo hiểm cho những người thụ hưởng khác theo quy định tại Bản Quy tắc và Điều khoản này.

### **Chương 3: Phí bảo hiểm**

---

#### **Điều 6. Phí bảo hiểm và quy định đóng phí**

- 6.1 Định kỳ đóng phí bảo hiểm và ngày đóng phí được quy định trong Trang Thông tin Chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm. Bên mua Bảo hiểm sẽ chịu các khoản thuế trên phí và thuế phát hành Hợp đồng Bảo hiểm (nếu có).
- 6.2 Bên mua Bảo hiểm có thể đóng phí theo định kỳ hàng quý, hàng nửa năm hoặc hàng năm tùy theo yêu cầu của Bên mua Bảo hiểm và được Chubb Life chấp thuận.
- Bên mua Bảo hiểm có quyền yêu cầu thay đổi Định kỳ đóng phí vào các Ngày gia hạn Hợp đồng (nếu có). Yêu cầu thay đổi Định kỳ đóng phí phải được lập thành văn bản và gửi tới Chubb Life chậm nhất ba mươi (30) ngày trước Ngày gia hạn Hợp đồng.
- 6.3 Chubb Life sẽ gửi thư báo nhắc thời điểm đóng Phí bảo hiểm đến Bên mua Bảo hiểm. Tuy nhiên, Bên mua Bảo hiểm có trách nhiệm đóng Phí bảo hiểm đúng thời hạn, ngay cả khi không nhận được thư báo này.
- 6.4 Khi nhận Số tiền Bảo hiểm, nếu Bên mua Bảo hiểm chưa đóng đủ số Phí bảo hiểm của năm hợp đồng bảo hiểm đó thì phần Phí bảo hiểm còn thiếu đó sẽ được khấu trừ vào Số tiền Bảo hiểm được trả.
- 6.5 Bên mua Bảo hiểm có thể ủy quyền cho người khác đóng Phí bảo hiểm thay cho mình.
- 6.6 Nếu Bên mua Bảo hiểm không đóng Phí bảo hiểm khi đã quá hạn đóng phí, hiệu lực của Hợp đồng Bảo hiểm này sẽ tự động chấm dứt, ngoại trừ trường hợp được quy định tại Điều 7 của Bản Quy tắc và Điều khoản này.
- 6.7 Chubb Life bảo lưu quyền điều chỉnh tỷ lệ Phí bảo hiểm dựa trên sự thay đổi về độ tuổi của Người được Bảo hiểm vào Ngày gia hạn Hợp đồng của các năm hợp đồng bảo hiểm tiếp theo và sẽ thông báo về sự điều chỉnh cho Bên mua Bảo hiểm ít nhất ba mươi (30) ngày trước Ngày gia hạn Hợp đồng.

## **Điều 7. Gia hạn đóng Phí bảo hiểm**

- 7.1 Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm không đóng phí theo đúng thời hạn như đã thỏa thuận, Chubb Life tiếp tục bảo hiểm cho Người được Bảo hiểm một khoảng thời gian gia hạn để Bên mua Bảo hiểm đóng Phí bảo hiểm là sáu mươi (60) ngày kể từ ngày đến hạn đóng Phí bảo hiểm.
- 7.2 Sau khi kết thúc thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm quy định tại Điều 7.1 mà Bên mua Bảo hiểm không đóng phí đến hạn, hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm sẽ tự động bị chấm dứt kể từ ngày đến hạn đóng Phí bảo hiểm.

## **Chương 4: Tham gia - Điều chỉnh - Chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm**

---

### **Điều 8. Thủ tục tham gia bảo hiểm**

- 8.1 Bên mua Bảo hiểm phải điền đầy đủ, trung thực và chính xác vào Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm, cung cấp các thông tin liên quan khác theo yêu cầu của Chubb Life và nộp cho Chubb Life khoản phí bảo hiểm lần đầu cùng với giấy tờ chứng minh nhân thân của Người được Bảo hiểm.
- 8.2 Để được chấp nhận bảo hiểm, Bên mua Bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm đối với Người được Bảo hiểm và thỏa mãn các tiêu chuẩn theo yêu cầu thẩm định của Chubb Life.

### **Điều 9. Thời hạn cân nhắc**

Bên mua Bảo hiểm có thời hạn hai mươi mốt (21) ngày kể từ ngày Chubb Life phát hành Hợp đồng Bảo hiểm để xem xét việc tham gia bảo hiểm. Trường hợp Bên mua Bảo hiểm muốn hủy bỏ Hợp đồng Bảo hiểm, Chubb Life sẽ hoàn lại khoản phí bảo hiểm lần đầu sau khi đã trừ đi chi phí thẩm định sức khỏe (nếu có).

### **Điều 10. Thay đổi liên quan đến Hợp đồng Bảo hiểm**

- 10.1 Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm không phải là Người được Bảo hiểm, nếu Bên mua Bảo hiểm tử vong trong thời hạn Hợp đồng Bảo hiểm còn hiệu lực, người thừa kế hợp pháp của Bên mua Bảo hiểm sẽ được thừa kế toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ của Bên mua Bảo hiểm quy định tại Hợp đồng Bảo hiểm này.

Trong trường hợp người thừa kế hợp pháp của Bên mua Bảo hiểm không có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được Bảo hiểm, Hợp đồng Bảo hiểm sẽ được giải quyết theo quy định của Luật Kinh doanh Bảo hiểm.

- 10.2 Trong vòng ba mươi (30) ngày trước Ngày gia hạn Hợp đồng, Bên mua Bảo hiểm có thể yêu cầu tham gia các sản phẩm bổ sung nếu:
- a. Chubb Life có cung cấp sản phẩm bổ sung đó;



- b. Bên mua Bảo hiểm và Người được Bảo hiểm có đủ điều kiện để tham gia bảo hiểm đối với sản phẩm bổ sung đó; và
- c. Bên mua Bảo hiểm đồng ý trả thêm phí bảo hiểm bổ sung.

### 10.3 Khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm:

- a. Nếu Hợp đồng Bảo hiểm bị chấm dứt do việc không nộp Phí bảo hiểm, Bên mua Bảo hiểm có thể yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm bằng văn bản với các điều kiện sau:
  - i. Bên mua Bảo hiểm đưa ra yêu cầu khôi phục hiệu lực không muộn hơn Ngày gia hạn Hợp đồng;
  - ii. Bên mua Bảo hiểm nộp tất cả Phí bảo hiểm chưa đóng;
  - iii. Người được Bảo hiểm phải còn sống tại thời điểm khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm và đáp ứng các điều kiện để có thể được bảo hiểm theo quy định của Chubb Life.
- b. Nếu được Chubb Life chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm, thời điểm hiệu lực của việc khôi phục này được tính từ ngày Chubb Life cấp Giấy Chứng nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng. Chubb Life không bảo hiểm cho những sự kiện bảo hiểm đã xảy ra trong giai đoạn Hợp đồng Bảo hiểm mất hiệu lực.
- c. Bên mua Bảo hiểm có nghĩa vụ điền đầy đủ, trung thực vào Giấy yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm và tuân thủ các điều kiện đã thỏa thuận theo Hợp đồng Bảo hiểm.
- d. Nếu Chubb Life có bằng chứng về việc Bên mua Bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ điền đầy đủ, trung thực vào Giấy yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm quy định tại Điều 10.3 (c), Chubb Life có quyền:
  - (i) đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp đồng Bảo hiểm theo quy định của Luật Kinh doanh Bảo hiểm và thu Phí bảo hiểm đến thời điểm chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm trong trường hợp sự kiện bảo hiểm chưa xảy ra; hoặc
  - (ii) không giải quyết quyền lợi bảo hiểm và không hoàn trả Phí bảo hiểm đã đóng trong trường hợp sự kiện bảo hiểm đã xảy ra.

10.4 Trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực, Bên mua Bảo hiểm có thể thay đổi Người thụ hưởng. Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm là tổ chức thì việc thay đổi Người thụ hưởng phải được sự đồng ý của Người được Bảo hiểm. Quy định liên quan đến Người thụ hưởng mới sẽ chỉ được áp dụng sau khi Chubb Life phát hành thư thông báo chấp thuận các yêu cầu thay đổi đó. Văn bản chấp thuận đó sẽ trở thành một phần không tách rời của Hợp đồng Bảo hiểm.



- 10.5 Nếu Người được Bảo hiểm thay đổi nơi cư trú, Bên mua Bảo hiểm phải thông báo cho Chubb Life bằng văn bản.
- 10.6 Nếu Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng thay đổi chứng minh nhân dân, Bên mua Bảo hiểm phải thông báo kịp thời cho Chubb Life biết về sự thay đổi này kèm theo bản sao của chứng minh nhân dân mới và trong trường hợp có thay đổi số chứng minh nhân dân, Bên mua Bảo hiểm phải nộp thêm xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc thay đổi chứng minh nhân dân.
- 10.7 Bên mua Bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Chubb Life mọi yêu cầu thay đổi các điều kiện của Hợp đồng Bảo hiểm như quy định tại các điểm từ 10.1 đến 10.6. Các điều kiện mới của Hợp đồng Bảo hiểm chỉ được áp dụng nếu Chubb Life chấp thuận các yêu cầu thay đổi đó bằng cách phát hành văn bản chấp thuận. Văn bản chấp thuận đó sẽ trở thành một phần không tách rời của Hợp đồng Bảo hiểm.
- 10.8 Nếu Người được Bảo hiểm ra khỏi lãnh thổ Việt Nam trên ba (03) tháng, Chubb Life có thể quyết định (i) tiếp tục bảo hiểm với mức Phí bảo hiểm không đổi, (ii) tăng Phí bảo hiểm hoặc (iii) chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm.

Trong trường hợp Người được Bảo hiểm đến các quốc gia dẫn đến việc tăng Phí bảo hiểm theo điểm (ii), Chubb Life sẽ tự động giảm Mệnh giá Sản phẩm tương ứng với số Phí bảo hiểm tăng trong thời gian Người được Bảo hiểm có mặt tại quốc gia đó và Bên mua Bảo hiểm không phải đóng phí bổ sung.

Trong trường hợp chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm theo quy định tại điểm (iii), Chubb Life sẽ hoàn lại cho Bên mua Bảo hiểm toàn bộ Phí bảo hiểm tương ứng với thời gian còn lại của Hợp đồng Bảo hiểm mà Bên mua Bảo hiểm đã đóng.

#### **Điều 11. Chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm theo yêu cầu của Bên mua Bảo hiểm**

Trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm còn hiệu lực, Bên mua Bảo hiểm có thể yêu cầu chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm bằng cách gửi thông báo yêu cầu chấm dứt bằng văn bản cho Chubb Life. Khi chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm theo điều này, Chubb Life không có nghĩa vụ hoàn phí hay thanh toán bất kỳ Giá trị hoàn lại hay Số tiền Bảo hiểm nào.

#### **Điều 12. Các trường hợp nhầm lẫn khi kê khai tuổi và/hoặc giới tính**

- 12.1 Bên mua Bảo hiểm có nghĩa vụ thông báo chính xác tuổi và giới tính của Người được Bảo hiểm vào thời điểm nộp Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm để làm cơ sở tính phí.
- 12.2 Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm thông báo sai tuổi của Người được Bảo hiểm, nhưng tuổi đúng của Người được Bảo hiểm không thuộc nhóm tuổi có thể được bảo hiểm thì Chubb Life có quyền

hủy bỏ Hợp đồng Bảo hiểm và hoàn trả số Phí bảo hiểm đã đóng cho Bên mua Bảo hiểm sau khi đã khấu trừ các chi phí hợp lý có liên quan.

- 12.3 Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm thông báo sai tuổi và/hoặc giới tính của Người được Bảo hiểm dẫn đến Bên mua Bảo hiểm được đóng số Phí bảo hiểm thấp hơn số Phí bảo hiểm phải đóng cho Chubb Life, nhưng tuổi đúng của Người được Bảo hiểm vẫn thuộc nhóm tuổi có thể được bảo hiểm thì Chubb Life sẽ điều chỉnh số Phí bảo hiểm phải đóng theo Định kỳ đóng phí, yêu cầu Bên mua Bảo hiểm đóng bổ sung số Phí bảo hiểm còn thiếu vào thời điểm đóng Phí bảo hiểm cho Định kỳ đóng phí kế tiếp. Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm không đóng số Phí bảo hiểm bổ sung này, Chubb Life sẽ giảm Mệnh giá Sản phẩm đã thỏa thuận trong Hợp đồng Bảo hiểm tương ứng với số Phí bảo hiểm thực tế đã đóng.
- 12.4 Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm thông báo sai tuổi và/hoặc giới tính của Người được Bảo hiểm khiến cho Bên mua Bảo hiểm đã đóng số Phí bảo hiểm cao hơn số Phí bảo hiểm phải đóng cho Chubb Life, nhưng tuổi đúng của Người được Bảo hiểm vẫn thuộc nhóm tuổi có thể được bảo hiểm, thì Chubb Life sẽ hoàn lại toàn bộ số Phí bảo hiểm đóng dư không lãi cho Bên mua Bảo hiểm. Trong trường hợp này, Mệnh giá Sản phẩm không thay đổi.
- 12.5 Các quy định nêu tại Điều 12.2, 12.3 và 12.4 của Bản Quy tắc và Điều khoản này cũng sẽ được áp dụng khi thanh toán quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp Người được Bảo hiểm tử vong.

## **Chương 5: Thủ tục giải quyết quyền lợi bảo hiểm**

---

### **Điều 13. Trường hợp Người được Bảo hiểm tử vong**

#### **13.1 Người nhận quyền lợi bảo hiểm:**

- a. Người nhận quyền lợi bảo hiểm là Người thụ hưởng được Bên mua Bảo hiểm chỉ định trong Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm;
- b. Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm không chỉ định Người thụ hưởng trong Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm, Chubb Life sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định của Luật Kinh doanh Bảo hiểm;
- c. Trong trường hợp Luật Kinh doanh Bảo hiểm không quy định về người nhận quyền lợi bảo hiểm khi không chỉ định Người thụ hưởng, Chubb Life sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định của Bộ luật Dân sự.

#### **13.2 Thủ tục giải quyết quyền lợi bảo hiểm:**

Người nhận quyền lợi bảo hiểm phải gửi cho Chubb Life trong thời gian sớm nhất có thể, những giấy tờ sau đây:

- a. Phiếu yêu cầu thanh toán quyền lợi đã được khai đầy đủ, chính xác;
- b. Bản gốc Hợp đồng Bảo hiểm và tất cả các bản Phụ lục, các bản đính kèm, các tài liệu đưa vào tham chiếu (nếu có);
- c. Các tài liệu, chứng cứ về quyền nhận tiền bảo hiểm theo quy định của pháp luật (bản sao y chứng minh nhân dân, di chúc, văn bản thỏa thuận phân chia di sản hoặc văn bản khai nhận di sản hợp lệ, Giấy ủy quyền, các chứng từ về nhân thân...); và
- d. Bằng chứng về sự kiện tử vong (Giấy chứng tử, giấy khai tử, biên bản tai nạn, biên bản giải phẫu pháp y (tùy trường hợp) hoặc/và những tài liệu khác theo yêu cầu của Chubb Life phù hợp với quy định của pháp luật).

Chubb Life bảo lưu quyền yêu cầu Bên mua Bảo hiểm hoặc người nhận quyền lợi bảo hiểm cung cấp các giấy tờ hoặc bằng chứng bổ sung tạo điều kiện để Chubb Life làm rõ những nội dung liên quan đến nhân thân, thừa kế, ủy quyền hoặc sự kiện tử vong. Chi phí cho việc cung cấp các giấy tờ này sẽ do Bên mua Bảo hiểm hoặc người nhận quyền lợi bảo hiểm chịu trách nhiệm thanh toán.

### 13.3 Thời hạn nộp yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm:

Thời hạn nộp yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm là hai mươi bốn (24) tháng kể từ ngày Người được Bảo hiểm tử vong. Trong trường hợp có trở ngại khách quan sẽ giải quyết theo quy định của Luật Kinh doanh Bảo hiểm.

### Điều 14. Giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Chubb Life có trách nhiệm giải quyết quyền lợi bảo hiểm cho người nhận quyền lợi bảo hiểm trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày nhận được tài liệu đầy đủ và hợp lệ theo yêu cầu của Chubb Life. Nếu quá thời hạn trên mà chưa thanh toán quyền lợi bảo hiểm, Chubb Life sẽ trả thêm lãi trên số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tại thời điểm thanh toán đối với thời gian chậm trả.

Quyền lợi bảo hiểm sẽ được trả cho người nhận quyền lợi bảo hiểm tại trụ sở Chubb Life, hoặc các văn phòng chi nhánh, hoặc bằng các phương thức thích hợp khác, tùy theo từng trường hợp cụ thể.

### Điều 15. Tình trạng Hợp đồng Bảo hiểm sau khi có yêu cầu nhận quyền lợi bảo hiểm

Toàn bộ Hợp đồng Bảo hiểm của Bên mua Bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực khi Người được Bảo hiểm tử vong.

## Chương 6: Giải quyết tranh chấp

---

### Điều 16. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp đồng Bảo hiểm này, nếu không giải quyết được bằng thương lượng giữa các bên thì một trong các bên sẽ đưa ra tòa án nơi Người được Bảo hiểm cư trú hoặc nơi bị đơn cư trú/có trụ sở chính giải quyết.

Thời hiệu khởi kiện là ba (03) năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.